TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 25/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đặng Anh Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Đình Hưng

+ Ông Võ Minh Khôi

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đoàn Thị Minh Chinh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ*** tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/HSST, ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 82/2021/QĐST-HPT, ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Thị Mai L, tên gọi khác: không, sinh năm 1993 tại: thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Làng S, xã I, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn B, sinh năm 1971 và bà Lê Thị O, sinh năm 1972; bị cáo có chồng tên Lê Văn H, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 21/01/2010 bị Công an phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Bà Lê Thị O, sinh năm 1972. Có mặt.

Trú tại: Làng S, xã I, huyện Đ, tỉnh G.

+ Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1977. Có mặt.

Trú tại: Tổ dân phố S, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/12/2020, Đào Thị Mai L mua 10 (mười) hộp pháo của một người trên trang facebook (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) với mục đích mang về sử dụng. Sau khi mua xong L cho 10 (mười) hộp pháo vào thùng xốp, ghi địa chỉ và số điện thoại người nhận trên thùng xốp. Sau đó, L nói với mẹ ruột là bà Lê Thị Oanh trong thùng xốp là thịt và nhờ bà Oanh mang đến nhà xe Long Vân tại tổ dân phố 6, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G để gửi giúp xuống thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Tại đây, nhân viên nhà xe nghi ngờ nên đến ngày 12/12/2020, đã trình báo Công an huyện Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản thu giữ và niêm phong thùng xốp bên trong có chứa 10 (mười) hộp pháo nêu trên. Tại Cơ quan Công an Đào Thị Mai L đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Căn cứ vào kết quả giám định xác định 10 (mười) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, gây tiến nổ và phát ra ánh sáng màu). Khối lượng 17,6kg (mười bảy phẩy sáu kilôgam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giám định.

Tại Bản Cáo trạng số: 10/CTr-VKS, ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Đào Thị Mai L về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị:

- Về tội danh:

Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Đào Thị Mai L phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

+ Xử phạt: Bị cáo Đào Thị Mai L: Từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo Đào Thị Mai L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 10/12/2020, Đào Thị Mai L mua 10 (mười) hộp pháo của một người trên trang facebook (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) với mục đích để sử dụng. Sau khi mua xong L cho 10 (mười) hộp pháo vào thùng xốp, ghi địa chỉ và số điện thoại người nhận trên thùng xốp gửi xe xuống thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam thì bị phát hiện, thu giữ.

Kết luận giám định số: 11/KLGĐ, ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, kết luận 10 (mười) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu). Khối lượng 17,6kg (mười bảy phẩy sáu kilôgam).

[2] Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Đào Thị Mai L

trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng.

[3] Hành vi tàng trữ 17,6 kg pháo nổ với mục đích để sử dụng của bị cáo Đào Thị Mai L đã phạm vào tội: "*Tàng trữ hàng cấm*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số: 10/CTr-VKS, ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Pháo nổ là sản phẩm Nhà nước độc quyền quản lý và thuộc danh mục cấm lưu hành, trao đổi, mua bán, tàng trữ. Việc sử dụng pháo nổ trái phép gây nguy hiểm cho bản thân người sử dụng và cộng đồng dân cư. Hành vi tàng trữ pháo nổ nhằm mục đích để sử dụng của Đào Thị Mai L là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc tàng trữ, sử dụng pháo nổ trái phép là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên năm 2010 bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng và bị xử phạt hành chính, bằng hình thức xử phạt tiền, bị cáo đã chấp hành xong từ năm 2010. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là phù hợp.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đào Thị Mai L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng, bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, không cần thiết phải cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng đã bán pháo cho Đào Thị Mai L, chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra xác minh để xử lý.

[8] Đối với bà Lê Thị Oanh là mẹ ruột của Đào Thị Mai L. Vào ngày 10/12/2020, L nhờ bà Oanh mang thùng xốp bên trong có chứa pháo đến nhà

xe Long Vân để gửi giúp. Khi nhờ bà Oanh mang đi thì L nói trong thùng xốp có chứa thịt. Do tin tưởng nên bà Oanh đã mang đi gửi giúp cho L nhưng không biết bên trong có chứa pháo. Do đó, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Oanh là phù hợp.

[9] Đối với anh Lê Văn Hậu (chồng của Đào Thị Mai L). Anh Hậu là người được L ghi số điện thoại trên thùng xốp bên trong có chứa pháo. Anh Hậu cũng là người sẽ nhận hàng do L gửi đến. Trước đây, L hay mua trái cây từ huyện Đ và gửi về thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam cho anh Hậu nhận để bán. Vào ngày 10/12/2020, L gửi thùng xốp có chứa pháo cho anh Hậu. Tuy nhiên, anh Hậu không biết L gửi pháo và anh Hậu cũng chưa nhận được thùng hàng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Hậu là phù hợp.

[10] Về vật chứng của vụ án:

+ 06 (sáu) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu in chữ "Blessing auspiciou A8417-49 SHORT", có khối lượng 10,6kg; 01 (một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu in chữ "GOOD LUCK-A8424-49 SHORT", có khối lượng 1,7kg. Được niêm phong trong một thùng xốp có dấu hình tròn nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH G" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Hồ Đình Công và Nguyễn Lê Hồ Tân Ảnh.

Toàn bộ là pháo nổ, vật cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo Đào Thị Mai L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Đào Thị Mai L phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

+ Xử phạt: Bị cáo Đào Thị Mai L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 03/6/2021.

Giao bị cáo Đào Thị Mai L cho Ủy ban nhân dân xã I, huyện Đ, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu in chữ "Blessing auspiciou A8417-49 SHORT", có khối lượng 10,6kg và 01 (một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu in chữ "GOOD LUCK-A8424-49 SHORT", có khối lượng 1,7kg. Được niêm phong trong một thùng xốp có dấu hình tròn nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH G" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Hồ Đình Công và Nguyễn Lê Hồ Tân Ảnh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Về án phí: Buộc bị cáo Đào Thị Mai L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/6/2021) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- TAND tỉnh G;
- THADS;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Trần Đặng Anh Việt

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA